

Vai Trò của Chúa Thánh Thần qua vài Danh Xưng bằng Việt ngữ.

(Trích Khóa Thánh Lễ Seattle #118, Lm Gioan Nguyễn Lợi)

Hiện giờ là Giai đoạn Chúa Thánh Thần hoạt động trong chúng ta để giúp chúng ta bám

The infographic features a central horizontal line with an arrow pointing right, labeled "EMMANUEL". Above the line, it says "Thời kỳ CHÚA THÁNH THẦN hoàn thành kế hoạch cứu rỗi" and "Thời kỳ GIAO HỘI CHÚA KITÔ phổ biến ơn cứu rỗi". Below the line, it says "Chia sẻ Tin Vui". To the left, there's a vertical timeline with "Lên trời" (Ascension) at ±40 ngày and "Hiện xuống" (Descent) at 10 ngày. To the right, there's a quote: "Hỡi, Thầy ở với các con mọi ngày cho đến tận thế" Mt 28:20. Below that, it says "Qua tác động của Thánh Thần, Đức Kitô đích thân tiếp tục hiện diện và hoạt động trong lòng Hội Thánh của mình, khởi nguồn từ trung tâm đời sống của Hội Thánh, là Bí tích Thánh Thể. (SacraCar #12)".

vào Chúa Giêsu Kitô, để rồi chúng ta tin Chúa Giêsu Kitô luôn ở với mình, để rồi, mỗi lần hoạt động, chúng ta biết là có Chúa bên cạnh mình để phò mình. Bấy giờ Chúa Thánh Thần sẽ cho biết Chúa Giêsu Kitô đang nhắc thăm: *Em làm giúp anh cái này được không? -Chúa làm thì hay hơn nhiều. -Bây giờ tới giai đoạn của Giáo hội rồi, tới giai đoạn của em rồi; em cố gắng làm đi! Anh có sức giúp em, Thánh Thần của anh sẽ hỗ trợ em...* Nó vậy đó! Dễ thương không?

Các danh từ Việt ngữ dùng để chỉ Chúa Thánh Thần.

Trong Kinh Thánh có nhiều Danh xưng được dùng để nói về Chúa Thánh Thần.

The infographic shows a list of Vietnamese names for the Holy Spirit: "Thần của Chúa Kitô", "Thần nghĩa tử", "Thánh Thần", "Thần Chân lý", "Thần vinh quang". To the right is a graphic of a hand holding a flame. Below the list, there's a yellow box with "Para-clēte Ad-vocatus" and a list of Vietnamese names: "Đấng Phù trợ", "Đấng Bảo vệ", "Đấng An ủi", "Đấng Bênh vực".

Nhưng bây giờ chúng ta bàn về những từ Việt được dùng để chỉ Chúa Thánh Thần:

Những từ **Holy Spirit** (Saint Esprit) hay là **Spirit** (Esprit) được dịch sang Việt ngữ như sau: Chúa Thánh Thần, Thánh Thần, Thánh Linh, Thần Khí.

1) **Chúa Thánh Thần**: vì Chúa Thánh Thần là **Thiên Chúa** và Ngài là **Đấng Siêu Việt**, là **Đấng Thánh**. Thánh có nghĩa là Siêu Việt; hay là, Ngài là Đấng Thánh vì Ngài **thánh hóa** chúng ta.

2) **Thánh Linh**: là Đấng Linh Thiêng và là **siêu việt** (=Thánh).

3) **Thần khí**: vì Chúa Thánh Thần là **sự sống**, mà sự sống liên hệ mật thiết với **hơi thở**. Hơi thở là **khí**; Thần khí là **hơi thở** của **Thiên Chúa**, hơi thở của chúng ta mà Thiên Chúa ban cho để thần hóa chúng ta thành những người con của Thiên Chúa Cha, em của Chúa Giêsu Kitô, bạn của Chúa Thánh Thần.